

Số: 2086/UBND-KT  
V/v triển khai thực hiện Nghị quyết  
số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020  
của Chính phủ

Bình Dương, ngày 29 tháng 4 năm 2020

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (viết tắt là Nghị quyết số 42/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (viết tắt là Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg);

Nhằm triển khai kịp thời các giải pháp hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 gây ra theo quy định của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Dương, góp phần ổn định cuộc sống, duy trì sản xuất, đảm bảo an sinh xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ với một số nội dung chủ yếu như sau:

### **I. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Hỗ trợ đối tượng bị giảm sâu thu nhập, mất, thiếu việc làm, gặp khó khăn, không đảm bảo mức sống tối thiểu, chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19; hỗ trợ thêm cho một số nhóm đối tượng đang hưởng chính sách ưu đãi, bảo trợ xã hội trong thời gian có dịch.
2. Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội cùng chia sẻ trách nhiệm trong việc bảo đảm cuộc sống cho người lao động.
3. Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách. Đối tượng hỗ trợ thuộc diện được hưởng từ 02 chính sách trở lên thì chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ cao nhất; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

### **II. Nội dung, đối tượng và mức hỗ trợ**

1. Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên do các doanh nghiệp gặp khó khăn bởi đại dịch Covid-19, không có doanh thu hoặc không có nguồn tài chính để trả lương thì được hỗ trợ với mức 1.800.000 đồng/người/tháng. Thời gian hỗ trợ theo thời gian thực tế tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương, theo hằng tháng tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch, tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 và không quá 3 tháng.

2. Người sử dụng lao động có khó khăn về tài chính và đã trả trước tối thiểu 50% lương ngừng việc cho người lao động theo Khoản 3 Điều 98 của Bộ luật lao động trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020 thì được vay không có tài sản đảm bảo tối đa 50% tiền lương tối thiểu vùng đối với từng người lao động theo thời gian trả lương thực tế nhưng không quá 3 tháng với lãi suất 0%, thời hạn vay tối đa 12 tháng tại Ngân hàng Chính sách xã hội để trả phần lương còn lại và giải ngân trực tiếp hàng tháng đến người bị ngừng việc.

3. Hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 được hỗ trợ 1.000.000 đồng/hộ/tháng theo hằng tháng tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch nhưng không quá 3 tháng.

4. Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm được hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng theo hằng tháng tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch nhưng tối đa không quá 3 tháng. Thời gian áp dụng từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020.

5. Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng được hỗ trợ thêm 500.000 đồng/người/tháng. Thời gian áp dụng là 3 tháng, từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020 và được chi trả một lần.

6. Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng được hỗ trợ thêm 500.000 đồng/người/tháng. Thời gian áp dụng là 3 tháng, từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020 và được chi trả một lần.

7. Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong danh sách đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 được cấp có thẩm quyền công nhận được hỗ trợ 250.000 đồng/người/tháng. Thời gian áp dụng là 3 tháng, từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020 và được chi trả một lần.

8. Người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 dẫn đến phải giảm từ 50% lao động tham gia bảo hiểm xã hội trở lên so với thời điểm cơ quan có thẩm quyền công bố dịch (kể cả lao động ngừng việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, thỏa thuận nghỉ không hưởng lương) thì người lao động và người sử dụng lao động được tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất tối đa không quá 12 tháng.

### **III. Nguồn kinh phí**

1. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng trên theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Đối với nguồn vốn ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho người sử dụng lao động cho vay để trả lương ngừng việc cho người lao động tại Khoản 2, Mục II do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo (trường hợp nguồn vốn Ngân hàng chính sách xã hội Trung ương chưa chuyển về kịp thời hoặc chưa đảm bảo so với nhu cầu thực tế của địa phương).

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động được đảm bảo từ các nguồn tài chính hợp pháp của Công ty xô số kiến thiết và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

4. Các huyện, thị xã, thành phố sử dụng 50% nguồn dự phòng để phục vụ cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Trường hợp nhu cầu chi vượt quá 50% dự phòng ngân sách, đề nghị có văn bản gửi về Sở Tài chính để tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, xử lý.

#### **IV. Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện**

Việc hỗ trợ cho các đối tượng phải đảm bảo theo các điều kiện, đầy đủ hồ sơ, theo đúng trình tự và thủ tục quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo đúng quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch.

b) Chủ trì tổng hợp, thẩm định danh sách người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ, trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ gửi về Sở Tài chính để xem xét cân đối, tham mưu UBND tỉnh bố trí, bổ sung theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

d) Phối hợp tổ chức kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách.

đ) Định kỳ, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ cho đối tượng theo quy định; đề xuất các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

##### **2. Cục thuế tỉnh**

a) Chỉ đạo các Chi cục thuế căn cứ báo cáo của UBND cấp xã, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định danh sách, kinh phí hỗ trợ của đối tượng hộ kinh doanh đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ, trình UBND cấp huyện tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

##### **3. Ngân hành chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bình Dương:**

a) Tiếp nhận kịp thời nguồn vốn tín dụng hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid -19 từ Trung ương; Phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu cho UBND tỉnh trong trường hợp nhận ủy thác nguồn vốn ngân sách địa phương.

b) Tổ chức cho vay kịp thời, đúng quy định đối với người sử dụng lao động đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ vay vốn để trả lương ngừng việc cho người lao động.

c) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

#### **4. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý Khu Công nghiệp Việt Nam - Singapore**

a) Phối hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố rà soát danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không lương (có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội) của các doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ.

b) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

#### **5. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

a) Xác nhận hoặc chỉ đạo cơ quan bảo hiểm xã hội trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố xác nhận danh sách người lao động tham gia bảo hiểm tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không lương; danh sách người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp (trường hợp cần phải xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội) theo quy định gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Tổ chức thực hiện việc tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất theo quy định tại Khoản 8 Mục II văn bản này.

c) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

#### **6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và truyền thông, Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và truyền hình Bình Dương,...**

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

#### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bình Dương**

Chủ trì giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

#### **8. Sở Tài chính**

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

#### **9. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Chỉ đạo, chủ trì tổng hợp, thẩm định danh sách các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ thuộc trách nhiệm của UBND huyện, thị xã, thành phố được quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Chỉ đạo và chịu trách nhiệm triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn đúng đối tượng, công khai, minh bạch; định kỳ hàng tuần báo cáo tình hình thực hiện chính sách trên.

c) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

Các nội dung không hướng dẫn tại văn bản này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành và nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, chặt chẽ, đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng quy định, đúng đối tượng, không để lợi dụng chính sách, trục lợi chính sách. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền./

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các Ban Đảng của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các DN thuộc tỉnh, DN TW trên địa bàn;
- Đài PTTH, Báo Bình Dương, Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- LĐVP, Tạo, TH, HCTC;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Thanh Liêm**